TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2022/QĐST-DS	*Ngọc Hồi, ngày 23 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 15-9-2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2022/TLST-DS ngày 05-4-2022, về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án, là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Đ; địa chỉ: … Trần Quang Khải, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn P - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch N - Ngân hàng Đ - Chi nhánh Kon Tum.

- *Đồng bị đơn:*

+ Ông Phạm Đ, sinh năm ….;

+ Bà Nguyễn x, sinh năm …...

Cùng địa chỉ: Thôn v, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Đinh V, sinh năm 1984;

+ Chị Phạm T, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Thôn v, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Đ và bà Nguyễn x trả cho Ngân hàng Đ tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 15-9-2022 là 316.681.863đồng (Ba trăm mười sáu triệu, sáu trăm tám mươi mốt nghìn, tám trăm sáu mươi ba đồng), trong đó: Nợ gốc: 220.000.000đồng, lãi trong hạn 71.167.890đồng; lãi quá hạn: 25.513.973đồng.

Thời gian trả nợ: Trả một lần toàn bộ số tiền nêu trên vào ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.2. Kể từ ngày 16-9-2022 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc, ông Phạm Đ và bà Nguyễn x tiếp tục trả cho Ngân hàng Đ khoản tiền lãi của số tiền vay chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2019/7972752/HĐTD ngày 09-7-2019.

2.3. Kể từ ngày đến hạn trả nợ, nếu ông Phạm Đ và bà Nguyễn x không trả đủ tổng số tiền còn nợ thì Ngân hàng Đ có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi kê biên, bán đấu giá để thu hồi nợ đối với quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với quyền sử dụng đất tại: Thửa đất số 312, thửa đất số 313a, thửa đất số 313b, thửa đất số 314, thửa đất số 315, tờ bản đồ số 108; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành: BX 272417 ngày 29-9-2015 do Uỷ ban nhân dân huyện Ngọc Hồi cấp cho ông Phạm Đ và bà Nguyễn x. Địa chỉ của các thửa đất: Thôn v, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

2.4. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả tổng số nợ của Ngân hàng thì ông Phạm Đ và bà Nguyễn x phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ còn lại; và Ngân hàng Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Phạm Đ và bà Nguyễn x để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

2.5. Ông Phạm Đ và bà Nguyễn x chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền là 2.700.000đồng *(hai triệu, bảy trăm nghìn đồng).* Số tiền này Ngân hàng Đ đã nộp tạm ứng, nên ông Phạm Đ và bà Nguyễn x phải hoàn trả cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Phạm Đ và bà Nguyễn x không trả đủ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất chậm trả theo sự thỏa thuận của các bên đương sự là 20%/năm.

2.6. Ông Phạm Đ và bà Nguyễn x chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 3 Điều 144, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/UBTVQH14;

- Miễn nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Phạm Đ và bà Nguyễn x (ông Phạm Đ và bà Nguyễn x là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí).

- Hoàn trả cho Ngân hàng Đ số tiền 7.257.000đồng *(bảy triệu, hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm, theo Biên lai thu tiền số AA/2021/ 0002809 ngày 05-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Trường Thọ